

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2024/HS-ST

Ngày: 24 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Thẩm phán: Ông Trần Hữu Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Thành Quang – Cán bộ hưu trí

Bà Lê Thị Chinh – Giáo viên hưu trí

Bà Nguyễn Thị Yến – Cán bộ hưu trí.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Minh Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:**
Ông Đinh Xuân Hiệu – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại Phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

PINẰNG Q, sinh năm: 2003, tại tỉnh Ninh Thuận. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Raglai; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: K (Chết) và bà Pinăng Thị Đ; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ: Không; Tạm giam: 20/6/2023.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N.

Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Pinăng Q:**

1. Luật sư Lê Trần Thị Thu P, thuộc Văn phòng L4, Đoàn luật sư tỉnh Ninh Thuận.

Địa chỉ: Số I đường H, khu phố B, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Bà Hoàng Thị Thanh T – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N.

Địa chỉ: Số A đường B, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Chamaléa Đ1, sinh ngày: 04/04/2007

Nơi cư trú: Thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

- Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Kator H, sinh năm: 1985 và Bà Chamaléa Thị K, sinh năm: 1987; Là cha mẹ ruột của anh Chamaléa Đ1.

Cùng nơi cư trú: Thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

- Đại diện Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận nơi bị hại cư trú;

Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Pinăng Thị Đ, sinh năm: 1977;

Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Kator Đ2, sinh năm: 2001;

Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Tro U', sinh năm: 2000;

Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

3. Anh Kator C, sinh năm: 2003;

Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

4. Anh Pinăng T1, sinh năm: 2002;

Nơi cư trú: Thôn G, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

5. Anh Chamaléa L, sinh ngày: 10 – 8 – 2006;

Có mặt tại phiên tòa.

Người giám hộ của anh L: Ông Chamaléa T2 và bà Chamaléa Thị T3 - Là cha mẹ ruột của anh L.

Nơi cư trú: Thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Vắng mặt tại phiên tòa.

6. Anh Pupur L1, sinh năm: 2006;

Nơi cư trú: Thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Vắng mặt tại phiên tòa.

7. Anh Pinăng H1, sinh ngày: 05 – 10 – 2007;

Người giám hộ của anh H1: Ông Kator X và bà Pinăng Thị H2 - Là cha mẹ ruột của anh H1.

Nơi cư trú: Thôn G, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Vắng mặt tại phiên tòa.

8. Anh Kator H3, sinh năm: 2004;

Nơi cư trú: Thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Vắng mặt tại phiên tòa.

9. Anh Kator N, sinh năm: 2005;

Nơi cư trú: Thôn G, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

10. Anh Pupur T4, sinh năm: 2004;

Nơi cư trú: Thôn G, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Vắng mặt tại phiên tòa.

11. Anh Pinăng H4, sinh năm: 1999;

Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 23/4/2023, bị cáo Pinăng Q cùng Kator Đ2, Kator C, Pinăng H4 và Pinăng T1 ngồi nhậu với nhau tại nhà Kator Đ2. Một lúc sau, Tro U vào nhậu chung. Trong lúc nhậu, giữa U và Đ2 xảy ra cãi vã nên U bỏ về trước.

Đến khoảng 22h cùng ngày, thấy Tro U, C cùng một số thanh niên khác ngồi nhậu ở đường bê tông trước nhà U cách nơi nhóm Q đang nhậu khoảng 100m thì nhóm Q đi đến ngồi vào nhậu chung;

Do có mâu thuẫn với Đ2 nên trong lúc ngồi nhậu, U thách thức đòi đánh nhau với Đ2, U nói “*Khiêu chiến không?*” thì Đ2 trả lời là “*Có*”. Thấy vậy, U đứng dậy lấy 02 cây rựa mà U đã để sẵn sau lưng đưa cho Đ2 cầm 01 cây, còn U cầm 01 cây. Ương đòi chém Đ2 thì được Q và T1 chạy tới can ngăn kéo U vào trong nhà U, sau đó Q quay lại kéo Đ2 về nhà Q, Q lấy cây rựa trên tay Đ2 để can ngăn không cho đánh nhau.

Tro U tiếp tục đến trước cổng nhà Q chửi bới và thách thức đánh nhau với Đ2, Chamaléa Đ1 và những người còn lại cũng chạy theo. Đ1 thấy U chửi bới kêu Đoàn ra đánh nhau thì Đ1 cũng nhiều lần gọi Đ2 đi ra để nói chuyện với U. Lúc này, Q thấy ngoài cổng có nhiều người kêu ra thách thức đánh nhau nên cầm rựa mở cổng đi ra, mục đích gặp ai trong nhóm của U thì chém người đó, Đ2 cũng cầm một đoạn cây gỗ chạy theo sau.

Khi còn cách U và Đ1 khoảng 1m, Q thấy Đ1 đứng phía trước nên Q cầm rựa bằng tay phải đưa lên cao chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống, từ phải qua trái, lưỡi rựa trúng vào đỉnh đầu của Đ1. Sau khi chém Đ1 thì Q thả cây rựa xuống đất và chạy vào nhà. Đ1 và nhóm của U cũng bỏ chạy, Đ1 chạy được khoảng 50m thì ngã gục xuống đất, được U và người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N.

Hiện trường vụ án là phía trước cổng nhà bà Pinăng Thị Đ ở thôn H, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận, đây là phần lề đất tiếp giáp với đường bê tông liên thôn H. Vị trí Pinăng Q dùng rựa chém gây thương tích cho anh C1 Đông cách trụ cổng bên phải nhà bà Đ theo hướng nhìn từ ngoài vào trong là 0,88m...

Tại Giấy chứng nhận thương tích số: 23/3077-GCT/NT ngày 25/5/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh N ghi nhận tình trạng thương tích của Chamaléa Đ1 như sau:

... 02 vết thương đầu kéo dài từ vùng trán đến vùng đỉnh phải dài 15cm và 5cm, sâu 1cm;

- CT sọ não: Tụ máu dưới màng cứng + xuất huyết dưới nhện trái đỉnh phải

+ *khí tụ nội sọ.*

Chẩn đoán: *Vết thương sọ não trán đỉnh phải, tụ máu dưới màng cứng – xuất huyết dưới nhện trán đỉnh phải + S02 Nứt sọ trán đỉnh phải, tụ khí nội sọ...*

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 107/KLTTCT-TTGDYK-PY ngày 01/6/2023 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N kết luận:

+ *Vết thương trán phải đỉnh đầu phải sọ liền tốt phẳng lõm kích thước (21 x 0,4)cm, trong đó: Vùng trán kích thước(4,5 x 0,4) cm(06%), vùng đầu kích thước (16,5 x 0,4)cm.(02%).*

+ *Lõm khuyết sọ trán đầu phải đáy mềm phập phồng kích thước (14,5 x 3) cm.(30%).*

+ *Tụ máu dưới màng cứng điều trị ổn định không di chứng thần kinh.(08%).*

+ *Xuất huyết màng nhện trán đỉnh phải điều trị ổn định không di chứng thần kinh.(08%).*

+ *Dập não đỉnh phải điều trị ổn định không di chứng thần kinh.(11%).*

+ *Vết mổ dẫn lưu đỉnh đầu sọ liền tốt phẳng kích thước(1 x 0,8)cm.(01%).*

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Chamaléa Đ1 tại thời điểm giám định là **52%**.

Cơ chế hình thành vết thương: *do vật sắc tác động tạo nên theo chiều trên xuống vát từ trái sang phải.*

Tại Công văn số: 276/TTGDYK-PY-KGĐPY, ngày 17/7/2023 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N xác định: “*Với các tổn thương trên nếu không được cấp cứu và điều trị kịp thời sẽ gây ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng cho nạn nhân*”.

Cơ quan điều tra thu giữ 01 cây rựa dài 69cm; phần lưỡi được làm bằng kim loại, màu đen, có chiều dài là 26cm, chỗ rộng nhất là 05cm, lưỡi rựa có hai cạnh, một cạnh lưỡi sắc, mũi lưỡi rựa cong; cán được làm bằng tre, dài 43cm, đường kính phần to nhất là 03cm; phần tiếp giáp giữa lưỡi và cán rựa có khuyên bằng kim loại màu trắng dài 09cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Pinăng Q đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại Chamaléa Đông số tiền 20.000.000đồng. Bị hại Đ1 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

* Tại Cáo trạng số 30/CT-VKS-P2 ngày 28 - 11 - 2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận truy tố Pinăng Quả về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1

Điều 123 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo giống nội dung cáo trạng. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm luận tội và tranh luận:*

Hành vi của bị cáo dùng hung khí nguy hiểm, chém vào vùng đầu của bị hại muốn tước đoạt tính mạng. Bị hại không chết do được cấp cứu kịp thời, bị cáo bỏ mặc cho hậu quả xảy ra. Hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ nên cần xử lý nghiêm để răn đe. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với đất nước, bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; bị cáo đủ điều kiện áp dụng Điều 54 BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố: bị cáo Pi Năng Q phạm tội “Giết người”

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123, b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 57 Bộ luật Hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo từ 08 – 09 năm tù.

Về dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường đầy đủ thiệt hại. Bị hại không có yêu cầu gì khác.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 cây rựa dài 69cm; phần lưỡi được làm bằng kim loại, màu đen, có chiều dài là 26cm, chỗ rộng nhất là 05cm, lưỡi rựa có hai cạnh, một cạnh lưỡi sắc, mũi lưỡi rựa cong; cán được làm bằng tre, dài 43cm, đường kính phần to nhất là 03cm; phần tiếp giáp giữa lưỡi và cán rựa có khuyên bằng kim loại màu trắng dài 09cm mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

** Người bào chữa cho bị cáo:*

1. Luật sư Lê Trần Thị Thu P trình bày ý kiến:

Bị cáo là người gây ra thương tích cho bị hại với thương tích 52%. Viện kiểm sát truy tố tội Giết người là có căn cứ. Mức hình phạt là nặng. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thành khẩn khai báo, tác động gia đình bồi thường, gia đình có công cách mạng, các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Áp dụng Điều 54 BLHS đề nghị giảm hình phạt dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát.

2. Trợ giúp viên pháp lý – bà Hoàng Thị Thu T5 trình bày ý kiến:

Mâu thuẫn xảy ra giữa U' và Đ2 đã được bị cáo can ngăn, U' và Đ2 kéo đến nhà bị cáo chửi bới. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình có công, xin được miễn án phí. Có các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS. Đề nghị HĐXX xử phạt dưới mức hình phạt của Viện kiểm sát. Về dân sự đã được giải quyết nên không đề cập.

- *Bị cáo nói lời sau cùng:* Bị cáo nhận thức sai trái của mình, bị cáo ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.1] Về sự vắng mặt của người làm chứng và đại diện chính quyền địa phương nơi bị hại cư trú tại phiên tòa:

Tại phiên tòa, vắng mặt Kator Đ2, người giám hộ của Chamaléa L2, Pupur L3, Pinăng H1 và người giám hộ, Kator H3, Pupur T4, Pinăng H4 và Đại diện Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận nơi bị hại cư trú dù đã được triệu tập hợp lệ.

Xét thấy: Sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Pinăng Q đã khai nhận hành vi phạm tội giống nội dung cáo trạng. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai bị hại, người làm chứng đã được thẩm tra tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ thu thập tại hồ sơ, nhận thấy là phù hợp, có đủ căn cứ để xác định:

Vào tối ngày 23/04/2023, sau khi đã sử dụng rượu, bia, giữa hai nhóm của bị cáo Pinăng Q và bị hại Chamaléa Đ1 xảy ra cãi vã, thách thức đánh nhau; Bực tức, bị cáo Pinăng Q đã dùng 01 cây rựa lưỡi sắc chém một nhát trúng vào đỉnh đầu

Chamaléa Đ1, gây tổn thương cơ thể đối với anh Chamaléa Đ1 là 52%.

[3] Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất, cãi vã nhau trong lúc ăn nhậu, bị cáo Pinăng Q có hành vi dùng cây rựa dài 69cm; phần lưỡi được làm bằng kim loại, màu đen, có chiều dài là 26cm, chỗ rộng nhất là 05cm, lưỡi rựa có hai cạnh, một cạnh lưỡi sắc, mũi lưỡi rựa cong là hung khí nguy hiểm, dùng tay phải chém một nhát, theo hướng từ trên xuống vát từ trái sang phải trúng vào vùng đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể của anh Chamaléa Đ1 gây ra: Vết thương trán phải đỉnh đầu phải sọc liền tốt phẳng lõm kích thước (21 x 0,4)cm; Lõm khuyết sọ trán đầu phải đáy mềm phập phồng kích thước (14,5 x 3)cm; Tụ máu dưới màng cứng; Xuất huyết màng nhện trán đỉnh phải; Dập não đỉnh phải. Hành vi này nhằm tước đoạt tính mạng của anh Chamaléa Đ1, bị cáo đã bỏ mặc cho hậu quả xảy ra. Việc anh Đ1 không chết nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo Pinăng Q do anh Đ1 được bạn bè đưa đi cứu chữa kịp thời.

[3.1] Theo Án lệ số 47/2021/AL về việc xác định tội danh trong trường hợp bị cáo dùng hung khí nguy hiểm đánh vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại; Án lệ số 45/2021/AL về xác định: bị cáo phạm tội “Giết người” thuộc trường hợp “Phạm tội chưa đạt” được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2021 và được công bố theo Quyết định số 594/QĐ-CA ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Và theo Án lệ số 17/2018/AL về tình tiết “Có tính chất côn đồ” trong tội “Giết người” được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2018 và được công bố theo Quyết định số 269/QĐ-CA ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Trường hợp này bị cáo phạm tội “Có tính chất côn đồ”;

[3.2] Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Giết người” thuộc trường hợp “Phạm tội chưa đạt” với tình tiết định khung hình phạt là phạm tội “Có tính chất côn đồ”;

[3.3] Việc Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Pinăng Q về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo phải đánh giá là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn nên Hội đồng xét xử sơ thẩm cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Do đã áp dụng tình tiết phạm tội “Có tính chất côn đồ” là tình tiết định khung của tội “Giết người” nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nữa.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo và gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại Đ1; Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật có phần hạn chế; gia đình bị cáo có công với đất nước (bà nội bị cáo: Kator Thị T6 được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng Nhì, hạng Ba), bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Mặc khác, bị cáo đã hoàn thành về mặt hành vi nhưng hậu quả chết người chưa xảy ra, là phạm tội chưa đạt đã hoàn thành nên cần áp dụng Điều 57 BLHS khi quyết định về hình phạt.

Xét bị cáo Pinăng Q có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 BLHS đủ điều kiện áp dụng Điều 54 BLHS để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khoản 1 Điều 123 BLHS.

[7] Về trách nhiệm dân sự: thương tích của bị hại Chamaléa Đ1 là hậu quả do hành vi trái pháp luật của bị cáo Pinăng Q gây ra nên bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho anh Đ1.

Quá trình điều tra, bị cáo Pinăng Q đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về dân sự là 20.000.000đồng. Bị hại Chamaléa Đ1 đã nhận đủ tiền, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết nữa.

[8] Về xử lý vật chứng: đối với 01 cây rựa dài 69cm; phần lưỡi được làm bằng kim loại, màu đen, có chiều dài là 26cm, chỗ rộng nhất là 05cm, lưỡi rựa có hai cạnh, một cạnh lưỡi sắc, mũi lưỡi rựa cong; cán được làm bằng tre, dài 43cm, đường kính phần to nhất là 03cm; phần tiếp giáp giữa lưỡi và cán rựa có khuyên bằng kim loại màu trắng dài 09cm. Đây là công cụ bị cáo Pinăng Q sử dụng làm công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Các vấn đề khác:

- Đối với Tro Ư có hành vi gây sự, thách thức đánh nhau. Hành vi này đã bị Công an xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận xử phạt hành chính theo Quyết định số: 03/QĐ-XPHC ngày 30/10/2023 là phù hợp.

- Đối với Kator Đ2 có hành vi cầm cây chạy ra cùng với Pinăng Q, nhưng không tham gia đánh nhau, không đồng phạm trong vụ án nên Cơ quan điều tra không đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[10] Tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Ý kiến của Người bào chữa cho bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Pinăng Q có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn nên được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 31-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Pinăng Q phạm tội “Giết người”.
- Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, Điều 54, 57 Bộ luật Hình sự.
- Xử phạt: Bị cáo Pinăng Quả 08 (Tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày: 20/6/2023.
- Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây rựa dài 69cm; phần lưỡi được làm bằng kim loại, màu đen, có chiều dài là 26cm, chỗ rộng nhất là 05cm, lưỡi rựa có hai cạnh, một cạnh lưỡi sắc, mũi lưỡi rựa cong; cán được làm bằng tre, dài 43cm, đường kính phần to nhất là 03cm; phần tiếp giáp giữa lưỡi và cán rựa có khuyên bằng kim loại màu trắng dài 09cm, được đựng trong túi niêm phong.

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11 tháng 12 năm 2023.

- Về án phí: Bị cáo Pinăng Q được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24 tháng 01 năm 2024).

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại TP.HCM;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- PV 27; VP CSĐT;
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

Đã ký

Lâm Bách